

UNIT 2 - CLOTHING (Y PHỤC)
PERIOD 9: READ (page 17-18)

I/ VOCABULARY:

Number	New words		Meaning
1.	material	n	vải, chất liệu may quần áo
2.	sail sailor	n/v n	lá buồm của thuyền, đi thuyền thủy thủ
3.	complete completely	adj adv	hoàn toàn hoàn toàn, một cách triệt để
4.	wear out	v	sờn rách
5.	style → hair style	n n	kiểu dáng, phong cách kiểu tóc
6.	Embroidered → embroidered red jeans	adj n	có thêu hoa văn trang phục jeans có hoa văn
7.	label	n	nhãn hiệu, phù hiệu
8.	economic economical economically economy	adj(1) adj(2) adv n	thuộc lĩnh vực kinh tế tiết kiệm một cách tiết kiệm nền kinh tế
9.	generation → young generation	n n	thế hệ thế hệ trẻ
10.	be <u>fond of</u> ... + N/V_ing = be <u>interested in</u> ...	adj	thích... -She <u>is fond of</u> wearing jeans.

II/ GRAMMAR:

1. Past simple tense :(review)

-In the 1960s many university and college students **wore** jeans.

....

2. Passive form (dạng bị động) :(review)

-In the 18th century jean cloth **was made** completely from cotton.

....

III/ EXERCISES: Task a và task b (Student's book - page 17 -18)

IV. FURTHER EXERCISES:

Supply the correct form of the following sentences:

1. They are experienced _____ because they've worked in this ship for many years. (sail)
2. I _____ agreed with what you have just said. (complete)
3. Minh Hanh is one of the most famous fashion _____ in Viet Nam.(design)
4. Covid -19 disease has badly affected to our life and _____.(economic)
5. We should use our money _____.(economy)

V. Homework

- Learn Vocabulary and Grammar by heart.
- Do the exercises in Language Focus.

VI/ HƯỚNG DẪN TỰ HỌC :

3. Viết từ mới trong bài học mà thầy cô đã up trên zalo nhóm AV ra tập và cố gắng học thuộc ý nghĩa cũng như các từ liên quan trong cụm của nó (family words)
4. Tiếp tục ôn lại thì quá khứ đơn, cố gắng ôn lại cho thuộc lòng các động từ bất quy tắc thông dụng cũng như ôn lại dạng bị động đã học ở HK II năm lớp 8
5. Đọc lại bài khóa và làm bài tập phía dưới bài , sau đó đối chiếu với đáp án đúng của gv để ghi nhận và rút kinh nghiệm chỗ sai của mình
6. Làm thêm bài tập trong mục bài tập ở mục bài tập của bài trên trang lớp học

CÂU HỎI THẮC MẮC, CÁC TRỞ NGẠI CỦA HỌC SINH KHI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ HỌC TẬP.

6. Trường: _____
7. Lớp: ____
8. Họ tên học sinh: _____
9. _____
10. _____

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Tiếng Anh	_____	1. _____
	_____	_____
	_____	2. _____
	_____	_____
	_____	3. _____
	_____	_____
	_____	_____
	_____	_____
	_____	_____
	_____	_____

[illegible]

